

Số: 07 /CV-MSH

(V/v: về việc CBTT của công ty đại chúng)

Nam Định, ngày 28 tháng 01 năm 2022

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán nhà nước
Sở giao dịch Chứng khoán TP. HCM

Thực hiện quy định Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 về hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán, CTCP May Sông Hồng xin công bố giải trình đối với số liệu kết quả hoạt động kinh doanh tại Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh Báo cáo tài chính năm 2021 chênh lệch với Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trên Báo cáo tài chính năm 2020 từ 10% trở lên như sau:

Nguyên nhân tăng doanh thu và lợi nhuận quý 4 năm 2021:

- Doanh thu và lợi nhuận quý 4 năm 2021 tăng hơn so với cùng kỳ năm 2020 là do Công ty tiết kiệm chi phí sản xuất làm giảm giá vốn. Doanh thu và lợi nhuận (trước thuế) tăng tương ứng là 53.32% và 60.63%.

Chi tiết như sau:

DVT: VNĐ

Chỉ tiêu	Quý 4 năm 2020	Quý 4 năm 2021	Tăng giảm	
			Số tiền	Tỷ lệ %
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	847,947,097,537	1,300,069,442,899	452,122,345,362	53
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	843,639,632,292	1,299,417,585,627	455,777,953,335	54
Giá vốn hàng bán	(639,345,474,862)	(1,051,943,781,216)	(412,598,306,354)	65
Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	204,294,157,430	247,473,804,411	43,179,646,981	21
Chi phí bán hàng	(40,095,374,985)	(41,863,381,914)	(1,768,006,929)	4
Chi phí quản lý doanh nghiệp	(103,593,052,914)	(87,052,289,217)	16,540,763,697	(16)
Lợi nhuận (lỗ) khác	(107,510,741)	(1,411,305,083)	(1,303,794,342)	1,213
Tổng lợi nhuận (lỗ) kế toán trước thuế	81,979,635,429	131,685,325,499	49,705,690,070	61
Thuế TNDN	(15,569,011,439)	(24,339,904,605)	(8,770,893,166)	56
Lợi nhuận sau thuế	66,410,623,990	107,345,420,894	40,934,796,904	62

Công ty cổ phần May Sông Hồng kính gửi nội dung giải trình như trên.
Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu Hành chính
- Lưu Người quản trị cty



CHỦ TỊCH HĐQT
Bùi Đức Thịnh